

Số: 146/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 129/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 03 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tiến T, sinh năm 1989;

HKTT và ở: Số 8, ngõ 18, đường 1 Bãi Thuy, xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Đỗ Thị V, sinh năm 1991;

HKTT: Đội 6, Bãi Thuy, xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: Đội 6, Thượng Mỗ, xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 39 ngày 07 tháng 08 năm 2012 của UBND xã Đồng Tháp, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội (nay là xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội.)

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 03 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Tiến T và chị Đỗ Thị V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Anh chị có 03 con chung là Nguyễn Phương Mai, sinh ngày 22/2/2013; Nguyễn Hà Vy, sinh ngày 14/3/2015 và Nguyễn Phương Oanh, sinh ngày 22/11/2019. Khi ly hôn anh chị thoả thuận giao con Nguyễn Phương Mai cho anh Nguyễn Tiến T, giao con Nguyễn Hà Vy và Nguyễn Phương Oanh cho chị Đỗ Thị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Tiến T có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung, mức cấp dưỡng anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Tiến T và chị Đỗ Thị V có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công sức đóng góp với hai bên gia đình và nợ chung: Ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Tiến T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (*Một trăm lăm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí anh Thành đã nộp theo biên lai số 0006201 ngày 16/03/2006 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Anh Thành được nhận lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm lăm mươi nghìn đồng*). Anh Thành đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 8 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND xã Đan Phượng, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sơn Hà